

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚC THỌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST  
Ngày: 27 - 02 - 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Sơn, cán bộ hưu trí

Bà Nguyễn Kim Oanh, giáo viên nghỉ hưu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025, đối với:

**- Bị cáo: Đỗ Thế P**, sinh năm 1998 tại huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi thường trú: Thôn 2, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thế P (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ; chưa có con; Tiền án: không; Tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2024 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đắc T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn 7, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/11/2024 tổ công tác của Công an xã Liên Hiệp làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Liên Hiệp.

Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang Đỗ Thế P có hành vi cất giữ tinh thể màu trắng trong túi nilông và viên nén nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilông trong suốt có kích thước khoảng 2x1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng (P khai nhận là ma túy tổng hợp, thường gọi là đá và ngựa); 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone mặt sau màu đen, đã cũ, bị nứt vỡ, mặt trước có viền màu trắng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 21/11/2024 Đỗ Thế P có ý định muốn sử dụng ma túy. P đi bộ từ nhà đến đoạn đường đê giáp ranh giữa xã Liên Hiệp và huyện Quốc Oai thì gặp một người đàn ông ngồi ở bờ đê. P hỏi mua ma túy và đưa cho người này 300.000 đồng. Người đàn ông này đưa cho P một túi nilông nhỏ bên trong có một viên nén màu hồng và một ít tinh thể màu trắng (là ma túy đá và ngựa). P cầm túi ma túy cất vào túi quần sau đang mặc.

Khoảng hơn 10 giờ ngày 22/11/2024 P đi chơi. Khi đi đến đoạn đường thôn 1, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ thì bị lực lượng công an xã Liên Hiệp yêu cầu về trụ sở công an xã để xét nghiệm nước tiểu. Biết không trốn tránh được nên P đã giao nộp 01 túi nilông trong suốt bên trong có 01 viên nén màu hồng và một ít tinh thể màu trắng, P khai nhận là ma túy đá và ngựa mua về để sử dụng cho bản thân.

Ban đầu P khai, ngày 22/11/2024 P đi từ nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1993 ở thôn 2, xã Liên Hiệp ra thì gặp lực lượng công an. Sau đó P giao nộp cho công an 01 túi nilông trong suốt bên trong có 01 viên nén màu hồng và một ít tinh thể màu trắng là ma túy đá và ngựa. Nguồn gốc số ma túy công an thu giữ do P chuyển tiền cho Nguyễn Văn H, nhờ H đi mua hộ. Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của Nguyễn Văn H. H không thừa nhận mua hộ ma túy cho P. Cơ quan điều tra đã lập biên bản đối chất giữa H và P. H khai không mua ma túy hộ P, còn P khai số tiền P chuyển khoản cho H là tiền P trả nợ H do vay trước đó, P không nhờ H mua hộ ma túy. Khi đối chất, P khai số ma túy P giao nộp cho công an do P tự đi mua và mang theo người. P nghĩ H báo công an bắt P nên khi bị công an bắt P đã khai sai sự thật để H chịu tội cùng P. Quá trình điều tra, P đã thay đổi lời khai, P khẳng định số ma túy công an thu giữ do P tự đi mua về để sử dụng cho bản thân. H không biết P mua ma túy lúc nào, không biết P có ma túy trong người. H không mua hộ ma túy cho P. P không chuyển khoản tiền nhờ H mua hộ ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 8308A/KL-KTHS ngày 01/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilông bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,087gam; 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,092gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của P là 0,179 gam Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Thế P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thế P khai số ma túy công an thu giữ do bị cáo tự mua về sử dụng. Bị cáo không nhờ Nguyễn Văn H mua hộ ma túy. Sau khi bị công an bắt, ban đầu bị cáo khai H mua hộ ma túy, lời khai này là sai, không đúng sự thật. Do bị cáo nghĩ H báo công an bắt bị cáo nên đã khai sai sự thật để H chịu tội cùng bị cáo. Sự thật việc

P chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản của H là tiền P trả nợ H do vay trước đó, không phải là tiền nhờ H mua hộ ma túy. Tại cơ quan điều tra bị cáo và H đã dối chất, bị cáo đã khai đúng sự thật, số ma túy công an thu giữ do bị cáo tự mua, H không mua hộ ma túy cho bị cáo. Bị cáo trình bày bản thân đã nhận thức hành vi của mình là sai pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn H khẳng định không mua hộ ma túy cho Đỗ Thế P. P không chuyển tiền nhờ H mua hộ ma túy. Số tiền 500.000 đồng P chuyển khoản vào tài khoản của H là tiền P trả nợ H do trước đó P đã vay tiền của H. Số tiền này không phải là tiền P nhờ H mua hộ ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đỗ Thế P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thế P từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong; trả lại P 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone mặt sau màu đen, đã cũ, bị nứt vỡ, mặt trước có viền màu trắng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thế P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/11/2024 tại thôn 1, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Đỗ Thế P đã cất giữ 01 túi nilông bên trong có tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,087gam và 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,092gam. Tổng khối lượng ma túy Đỗ Thế P cất giữ là 0,179 gam Methamphetamine. P cất giữ số ma túy trên để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, đã bị Công an xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilông trong suốt có kích thước khoảng 2x1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng (P khai nhận là ma túy tổng hợp, thường gọi là đá và ngựa); 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone mặt sau màu đen, đã cũ, bị nứt vỡ, mặt trước có viền màu trắng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thế P đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm hình sự và các tệ nạn xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy, biết việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán... trái phép các chất ma túy. Do bản thân nghiện ma túy nên đã dẫn đến việc bị cáo phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo là lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Quá trình điều tra, ban đầu bị cáo khai đưa tiền cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 2, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đi mua hộ ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Nguyễn Văn H và đối chất giữa Đỗ Thế P và Nguyễn Văn H. Kết quả đối chất H khẳng định số tiền P chuyển khoản cho H là tiền P trả nợ H do trước đó P đã vay tiền của H. P trình bày do nghĩ H báo công an bắt P nên P khai H đi mua hộ ma túy để H chịu tội cùng P. Sự thật là trước khi đến nhà H thì P đã tự đi mua ma túy cất giữ trong người. P không nói cho H biết P có ma túy trong người. Tại phiên tòa, cả bị cáo Đỗ Thế P và Nguyễn Văn H đều xác định số tiền 500.000 đồng P chuyển khoản vào tài khoản của H là tiền P trả nợ H do trước đó P có vay tiền của H. Số tiền này không phải là tiền P nhờ H đi mua hộ ma túy. P trình bày số ma túy công an thu giữ do P tự mua, P không nhờ H mua hộ ma túy. H khẳng định không đi mua hộ ma túy cho P. Do vậy, không có căn cứ xác định H là người mua hộ ma túy cho P nên cơ quan điều tra không xử lý đối với H là có căn cứ.

[6] Đối với người đàn ông lạ mặt mà bị cáo khai người đàn ông này đã bán ma túy cho bị cáo ở đoạn đường đê giáp ranh giữa xã Liên Hiệp và huyện Quốc Oai. Do bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ của người này, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân người đó nên không có căn cứ xử lý.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 túi nilông trong suốt có kích thước khoảng 2x1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng, sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong của Phòng PC09 -

CATP Hà Nội là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Về 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone mặt sau màu đen, đã cũ, bị nứt vỡ, mặt trước có viền màu trắng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ, quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại trên là của Đỗ Thế P, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại Đỗ Thế P.

[8] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Thế P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thế P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thế P **18 (mười tám)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng PC09 - CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lê Khắc Nam, Đỗ Thế P và đ/c Nguyễn Viết Xuân cán bộ công an xã Liên Hiệp. Trả lại Đỗ Thế P 01 điện thoại di động kiểu dáng IPHONE mặt sau màu đen, đã cũ, bị nứt vỡ, mặt trước có viền màu trắng và 01 điện thoại di động kiểu dáng REDMI màu đen đã cũ.

(Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 29 ngày 07/02/2025 giữa Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Thế P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Đỗ Thế P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CQTHAHS huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Người có quyền lợi,  
nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Dung**

